

Số: 33/NQ-HĐND

Bắc Yên, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BẮC YÊN
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét Tờ trình số 1279/TTr-UBND ngày 12/12/2025 của UBND xã Bắc Yên về đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 45/BC-BKTNS ngày 17/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Mục tiêu: Nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực, thành phần kinh tế, trong đó trọng tâm là phát triển nông nghiệp và du lịch; huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phát huy đổi mới, sáng tạo, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ. Thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường, chủ động ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026: Gồm 21 chỉ tiêu (phụ lục số 01 kèm theo).

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tập trung phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, ổn định, nâng cao đời sống của nhân dân.

2.2. Quyết tâm thực hiện nhiệm vụ thu NSNN, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ở mức cao nhất phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng NSNN gắn với các mục tiêu phát triển bền vững.

2.3. Đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

2.4. Tiếp tục tập trung hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, hoàn thiện bộ máy quản lý, điều hành để phục vụ phát triển.

2.5. Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính.

2.6. Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là công trình quan trọng, hạ tầng giao thông, các công trình có tính liên kết vùng, hạ tầng số.

2.7. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.8. Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

2.9. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.

2.10. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc, độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh, trật tự.

2.11. Chủ động hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, tạo động lực, truyền cảm hứng, khuyến khích đổi mới sáng tạo; phát huy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội, động lực khi thể khai vọng phát triển.

(phụ lục số 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các vị đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. HĐND xã kêu gọi nhân dân các dân tộc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang, cán bộ, công chức, viên chức nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết huy động mọi nguồn lực, vượt qua khó khăn thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Bắc Yên khoá I, kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND; UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Ban Thường vụ đảng ủy;
- TT HĐND, UBND, UB MTTQ VN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã;
- Các bản, tiểu khu trên địa bàn xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT (PKT) 140 bản.

CHỦ TỊCH

Hà Thị Ngọc Yến

PHỤ LỤC SỐ 01

Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

(kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã Bắc Yên)

1. Chỉ tiêu kinh tế

(1) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 29.800 triệu đồng.

(2) Đón lượt khách du lịch 50.000; doanh thu từ du lịch đạt 35 tỷ đồng.

(3) Tổng diện tích các loại cây trồng chủ yếu đạt 4.487 ha; tổng đàn gia súc đạt 23.000 con, sản lượng các loại quả 1200 tấn; sản lượng lương thực có hạt đạt 4.350 tấn; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 620 tấn; sản lượng thủy sản đạt 41,5 tấn.

(4) Số doanh nghiệp trên địa bàn: 32 doanh nghiệp.

2. Chỉ tiêu xã hội

(5) Số lao động kinh tế cá thể tham gia lao động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản 6.289 người.

(6) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%.

(7) Thu nhập bình quân đầu người trên địa xã bàn đạt 35 triệu đồng.

(8) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 90% (09/10 trường).

(9) Tỷ lệ hộ nghèo: Giảm từ 2,5%/năm trở lên; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều 10,99%.

(10) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,6%.

(11) Số bản đạt chuẩn nông thôn mới: 06 bản.

(12) 77,8% khu dân cư, bản, tiểu khu; 100% cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

(13) Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa đạt 100%.

(14) Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện 80%.

(15) Tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt 2,5%.

(16) Tỷ lệ nhà văn hóa bản, tiểu khu đạt chuẩn theo quy định đạt 3,7%; số nhà văn hóa đạt chuẩn 01 nhà.

(17) Tỷ lệ cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn không có ma túy đạt 100%; tỷ lệ bản, tiểu khu đạt tiêu chuẩn không có ma túy đạt 81,5%.

(18) Tỷ lệ chỉ tiêu bản, tiểu khu có băng rộng cố định đạt 85%.

3. Chỉ tiêu môi trường

(19) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 35%.

(20) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý ở xã đạt 89,1%.

(21) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định đạt 34,6%.

PHỤ LỤC 02

Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 (kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND xã Bắc Yên)

1. Tập trung phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, ổn định, nâng cao đời sống của nhân dân

Tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh; theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình kinh tế trong nước, trong tỉnh, chủ động nâng cao năng lực phân tích, dự báo để kịp thời có giải pháp điều hành phù hợp, linh hoạt, hiệu quả, ứng phó từ sớm, từ xa với các biến động kinh tế, tài chính, thiên tai, dịch bệnh và các yếu tố bất lợi khác. Tập trung khơi thông và phát huy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng kinh tế, nhất là trong các lĩnh vực nông, lâm, thủy sản, xây dựng, dịch vụ, du lịch; đồng thời, tiếp tục chuyển dịch cơ cấu cây trồng, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân phát triển sản xuất. Phân đầu năm 2026, tổng diện tích gieo trồng đạt trên 4.487 ha. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, tập trung phát triển gia súc ăn cỏ theo quy mô gia trại; đầu tư trồng cỏ, ứng dụng kỹ thuật tưới ẩm đảm bảo cỏ phục vụ chăn nuôi. Khai thác tốt diện tích nước mặt Sông Đà, các ao hồ để nuôi trồng thủy sản, phân đầu diện tích nuôi trồng thủy sản năm 2026 đạt 15 ha. Tập trung phát triển mạnh 3 loại rừng (rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng), phân đầu nâng tỷ lệ che phủ rừng của xã đạt 34,6%, tương ứng với diện tích rừng 6.755 ha (bao gồm cả cây ăn quả, cây lâm nghiệp phân tán).

Thực hiện đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả các chính sách tài khóa và tiền tệ theo định hướng của Trung ương, tỉnh. Phối hợp với các tổ chức tín dụng trên địa bàn xã trong lãi suất, tín dụng phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và hợp tác xã tiếp cận vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh; đồng thời, tăng cường quản lý, kiểm soát tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, bảo đảm an toàn hoạt động tài chính – ngân hàng trên địa bàn tỉnh. Tập trung kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh xuất khẩu, xúc tiến thương mại và du lịch; mở rộng, đa dạng hóa chuỗi cung ứng và thị trường xuất – nhập khẩu; thúc đẩy phát triển hạ tầng đường bộ,... Tăng cường phát triển các động lực tăng trưởng mới trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế sáng tạo; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, phát triển văn hóa – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân.

2. Quyết tâm thực hiện nhiệm vụ thu NSNN, phân đầu hoàn thành dự toán thu ở mức cao nhất phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng NSNN gắn với các mục tiêu phát triển bền vững

Tăng cường quản lý thu ngân sách đảm bảo nguồn thu ngân sách bền vững, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội, an ninh, quốc phòng, tiến bộ công bằng xã hội. Tạo môi trường sản xuất kinh doanh cạnh tranh và thúc đẩy đầu tư, đảm bảo lợi ích của tỉnh, tạo điều kiện cho người nộp thuế tích tụ, khuyến khích sản xuất kinh doanh phát triển. Cân đối hợp lý nguồn thu từ thuế, phí cho chi thường xuyên, góp phần tích lũy nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, đảm bảo nhu cầu chi tiêu cần thiết và hợp lý theo chức năng, nhiệm vụ của nhà nước. Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân tích, dự báo

những yếu tố ảnh hưởng đến nguồn thu NSNN trên địa bàn, tập trung đánh giá, khai thác các nguồn thu tiềm năng, tăng cường các biện pháp quản lý khai thác nguồn thu, chống thất thu để bù đắp cho các khoản hụt thu do tác động bởi cơ chế chính sách và các nguyên nhân khách quan. Thực hiện đánh giá phân tích tình trạng nợ thuế theo quy trình quản lý thu nợ thuế; áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ thuế, giảm tỷ lệ nợ thuế; phối hợp tốt với Kho bạc nhà nước, Ngân hàng nhà nước và các tổ chức tín dụng để thực hiện biện pháp thu nợ thuế. Đẩy mạnh công tác chống thất thu ngân sách. Nâng cao chất lượng công tác phối hợp các ngành chức năng theo cơ chế “một cửa liên thông” giải quyết các thủ tục về thuế kịp thời cho người nộp thuế. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các tổ chức, cá nhân kinh doanh thuộc diện quản lý thu thuế; Tăng cường phân cấp quản lý thu. Rà soát lại các nguồn thu phát sinh trên địa bàn, tập trung vào một số nguồn thu về đất, khai thác tài nguyên khoáng sản, quản lý nợ đọng thuế. Năm 2026 phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn đạt 29.800 triệu đồng.

Đẩy mạnh việc quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, quán triệt nguyên tắc chi trong phạm vi nguồn lực, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa kế hoạch đầu tư công trung hạn với kế hoạch tài chính theo quy định của Luật NSNN. Quản lý tốt chi ngân sách, tập trung các nhiệm vụ của nhà nước, các cấp, các ngành, hỗ trợ tích cực cho mục tiêu phục hồi tăng trưởng, đảm bảo nguồn lực đầu tư cho con người, quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội trong tình hình mới, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa chi đầu tư, chi thường xuyên. Đẩy mạnh quản lý chi đầu tư công, tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, nâng cao hiệu quả, hiệu lực phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, cải thiện vai trò dẫn dắt, vốn môi thúc đẩy mạnh mẽ các hình thức đầu tư ngoài NSNN để tăng nguồn lực đầu tư toàn xã hội. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích các đơn vị sử dụng NSNN thực hiện quản lý ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ, gắn với việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sử dụng NSNN. Nâng cao hiệu quả quản lý các nguồn lực tài chính Nhà nước, thực hiện quản lý ngân quỹ nhà nước an toàn, hiệu quả, chủ động.

3. Đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân và doanh nghiệp

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; cụ thể hóa và triển khai đồng bộ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính không còn phù hợp, bảo đảm thực chất, hiệu quả; giảm thời gian và chi phí thực hiện cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, hướng tới chính quyền điện tử, chính quyền số

phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi. Chủ động rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật đã được tỉnh ban hành; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tăng cường đối thoại, đồng hành cùng doanh nghiệp; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển khu vực kinh tế tư nhân. Công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin về đấu thầu, ngân sách, đầu tư công... để nhà đầu tư, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu và triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh. Tập trung nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS). Đảm bảo các chỉ số này được cải thiện bền vững, phản ánh thực chất nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách phát triển, trong đó chú trọng các chính sách về đầu tư, đất đai, tài chính, hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường rà soát, phát hiện và kiến nghị sửa đổi, bổ sung kịp thời những quy định còn bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch, hấp dẫn. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài, không để phát sinh điểm nóng, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

4. Tiếp tục tập trung hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, hoàn thiện bộ máy quản lý, điều hành để phục vụ phát triển

Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy định về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; kịp thời tháo gỡ khó khăn, khắc phục những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong các quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế phối hợp giữa các cấp chính quyền. Chủ động xử lý, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc về nguồn lực, nhân lực, cơ sở vật chất, quy hoạch, chuyển đổi số, hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm bộ máy hành chính vận hành thông suốt, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn phân cấp, phân quyền mạnh mẽ với trách nhiệm giải trình, đồng thời bảo đảm cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Nâng cao tính chủ động, tự chủ, linh hoạt, sáng tạo của chính quyền cấp xã trong thực thi công vụ, điều hành phát triển kinh tế - xã hội theo thẩm quyền; phát huy vai trò kiến tạo, phục vụ của chính quyền địa phương trong đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành; hoàn thiện, đưa vào khai thác, vận hành hiệu quả Cơ sở dữ liệu về chính quyền địa phương và địa giới hành chính, bảo đảm kết nối, đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia. Từng bước hình thành hệ thống dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát và ra quyết định trên nền tảng số, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị công. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, liêm chính, năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Thực hiện đánh giá công chức, viên chức công khai, minh bạch, dựa trên kết quả, sản phẩm công việc. Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ

chế, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao; khuyến khích, tạo môi trường để cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số phát huy năng lực, đóng góp cho sự phát triển của xã. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

5. Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; phát triển kinh tế số, thương mại điện tử, mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ; nâng cao năng lực tiếp cận, ứng dụng công nghệ số của doanh nghiệp và người dân. Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp – hợp tác xã – hộ sản xuất, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái số và nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số. Tập trung phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ gắn với chế biến sâu; mở rộng thị trường tiêu thụ, tăng giá trị gia tăng và thu nhập cho người dân. Phát triển vùng nguyên liệu tập trung, các chuỗi liên kết sản xuất – chế biến – tiêu thụ; chú trọng phát triển cây ăn quả, lâm sản ngoài gỗ và chăn nuôi hữu cơ. Phát triển công nghiệp theo hướng xanh, sạch, bền vững; tập trung vào công nghiệp chế biến nông, lâm sản, chế biến sâu khoáng sản, năng lượng tái tạo và công nghiệp hỗ trợ. Đẩy mạnh phát triển du lịch, phát huy lợi thế văn hóa các dân tộc, tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan, bản sắc văn hóa đặc trưng của xã để hình thành sản phẩm du lịch độc đáo, khác biệt, hấp dẫn. Tiếp tục phát triển các ngành sản xuất, dịch vụ; mở rộng thị trường và các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch. Khuyến khích các cơ sở kinh doanh và người dân chuyển đổi sang hình thức mua bán, thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín dụng, ngân hàng; đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên; tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận vốn cho doanh nghiệp và người dân. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án đầu tư chậm tiến độ, kéo dài.

6. Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là công trình quan trọng, hạ tầng giao thông, các công trình có tính liên kết vùng, hạ tầng số

Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo nền tảng và động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã. Tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển chung xã. Tập trung đẩy nhanh tiến độ dự án đường nội thị, thị trấn Bắc Yên, dự án Bố trí, sắp xếp dân cư vùng nguy cơ gây trượt, sạt lở đất đá tại bản Ngâm, xã Bắc Yên; đẩy mạnh phong trào làm đường giao thông nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn xã theo Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 20/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị nguồn vật liệu xây dựng và kiểm soát giá vật tư, đảm bảo tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư công. Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu, đặc biệt là

các công trình thủy lợi, cấp nước. Tiếp tục nâng cấp, sửa chữa các công trình được đầu tư từ ngân sách Nhà nước. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao; nâng cao chất lượng dịch vụ công. Phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất và đời sống xã hội, từng bước hình thành chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tăng cường lồng ghép, phối hợp giữa các chương trình, dự án đầu tư công với các chương trình mục tiêu quốc gia, huy động đa dạng nguồn lực để đầu tư hạ tầng giao thông, năng lượng và hạ tầng số; bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải; ưu tiên các công trình có tính liên kết vùng, lan tỏa phát triển và thúc đẩy không gian phát triển mới của xã.

7. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục phát triển toàn diện nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số của xã. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh đào tạo nghề, đào tạo lại lao động khu vực nông thôn; tăng cường phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã trong công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hành, gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động và tạo việc làm bền vững sau đào tạo. Quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, bản lĩnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, gắn nghiên cứu, ứng dụng với nhu cầu thực tiễn phát triển của xã. Ưu tiên ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, chế biến nông sản, phát triển năng lượng tái tạo, du lịch và quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị, có khả năng cạnh tranh cao và tham gia sâu vào chuỗi cung ứng khu vực. Tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; triển khai hiệu quả Đề án chuyển đổi số của xã gắn với phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số. Xây dựng, hoàn thiện, kết nối và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phát triển hạ tầng số đồng bộ, an toàn, hiện đại; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư. Chủ động triển khai Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

8. Chú trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội

Tiếp tục phát triển toàn diện, hài hòa giữa kinh tế với văn hoá, xã hội. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống văn hóa ở cơ sở; triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025–2035. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc xã Bắc Yên; tăng cường tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng, khơi dậy khát vọng vươn lên của người dân

trong thời kỳ mới. Tập trung triển khai hiệu quả các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, nhất là người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Tiếp tục thực hỗ trợ phát triển sinh kế, tạo việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp. Thực hiện đồng bộ các chính sách người có công, chính sách dân tộc, tôn giáo, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, thanh niên, người cao tuổi và trẻ em; bảo đảm quyền trẻ em và môi trường sống an toàn, lành mạnh. Rà soát tổng thể việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện; đồng thời tiếp tục thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà ở dột nát. Phát triển hệ thống y tế theo hướng “tinh gọn, hiện đại, hiệu quả”, nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở và năng lực ứng phó dịch bệnh; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và sức khỏe cộng đồng. Thực hiện tốt Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ về tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân; triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035, chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng, chống bệnh không lây nhiễm và bệnh nghề nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế. Tăng cường phát triển thị trường lao động; mở rộng độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nhất là lao động nông thôn, thanh niên. Quan tâm công tác xuất khẩu lao động, bảo đảm an toàn, quyền lợi hợp pháp cho người lao động. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào; tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng gây chia rẽ, mất đoàn kết.

9. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường

Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên đất, nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; có giải pháp huy động hợp lý nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giao đất, cho thuê đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, cập nhật, tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; tập trung các giải pháp hiệu quả để giải quyết các vướng mắc trong công tác quản lý sử dụng đất trên địa bàn (đất cấp trùng bì, đất phát triển du lịch cộng đồng); kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn, tránh nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; thúc đẩy phát triển dịch vụ tái chế, xử lý chất thải. Tăng cường năng lực quản lý, thu gom, xử lý rác thải rắn, rác thải nhựa, chất thải nguy hại; từng bước hình thành mô hình phân loại, tái chế rác thải tại nguồn. Chủ động triển khai các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, giám

sát thiên tai, biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả, sớm ổn định đời sống dân cư khi có thiên tai xảy ra. Huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, nhất là tại các khu vực có nguy cơ cao về sạt lở, lũ quét, ngập úng. Phát huy vai trò của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của xã.

10. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc, độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh, trật tự

Chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị. Tăng cường công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại; chú trọng lồng ghép mục tiêu quốc phòng, an ninh trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm nguy hiểm, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, bảo đảm an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng – văn hóa, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ phát triển bền vững của xã. Tiếp tục củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ xã ngày càng vững mạnh, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Quan tâm xây dựng lực lượng vũ trang xã vững mạnh toàn diện, nâng cao sức mạnh tổng hợp và khả năng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Bảo đảm tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng trên địa bàn xã, đặc biệt là công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Thực hiện tốt diễn tập PCCCR năm 2026.

11. Chủ động hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền, tạo động lực, truyền cảm hứng, khuyến khích đổi mới sáng tạo; phát huy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội, động lực khi thể khai vọng phát triển

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh; kịp thời thông tin định hướng, ổn định dư luận xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong các lĩnh vực đời sống xã hội. Thực hiện nghiêm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân đưa tin sai sự thật, thông tin xấu, độc trên không gian mạng. Đổi mới, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền. Phát huy sức mạnh của các phong trào thi đua yêu

nước, thi đua lao động sáng tạo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Đẩy mạnh tuyên truyền phục vụ các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và của tỉnh, đặc biệt là Đại hội lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026–2031; tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã./.